**PHÒNG GIÁO DỤC GIAO THỦY ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**

 **TRƯỜNG THSC GIAO XUÂN Môn Toán 6**

 **Thời gian 90 phút**

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)**

**Câu 1 (NB).** Trong các cách viết sau cách viết nào cho ta phân số

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.  |  B.  | C.  | D.  |

**Câu 2 (NB).** Nghịch đảo của  là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.  |  B.  | C.  | D.  |

**Câu 3 (TH).** Rút gọn phân số  đến tối giản bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.  | B.  | C.   | D.  |

**Câu 4 (NB).** Viết số thập phân 0,75 về dạng phân số ta được:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.  | B.   | C.  | D.  |

**Câu 5 (NB).** Viết hỗn số 3dưới dạng phân số

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A.  | B.   | C.  | D.  |

**Câu 6 (TH).** Tính 25% của 12 bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 2 | B. 3 | C. 4 | D. 6 |

**Câu 7 (NB).** Góc bẹt bằng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 900 | B. 1800 | C. 750  | D. 450 |

**Câu 8 (NB).** Góc có số đo bằng 600 là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. góc nhọn | B. góc vuông | C. góc tù | D. góc bẹt |

**Câu 9 (NB)**. Dữ liệu nào sau đây là dữ liệu số?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Bảng danh sách học tên học sinh lớp 6A1 |  B. Tên các tỉnh phía Bắc |
| C. Bảng điểm tổng kết học kì I môn toán lớp 6A1 | D. Tên các lớp trong trường |

**Câu 10 (NB).** Linh đo nhiệt độ cơ thể (đơn vị 0C) của 5 bạn trong lớp thu được dãy số liệu sau:

37 36,9 37,1 36,8 36,9

Linh đã dùng phương pháp nào để thu thập số liệu trên

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Quan sát |  B. Làm thí nghiệm |  C. Lập phiếu hỏi |  D. Phỏng vấn |

#### **Câu 11(TH).** Giá trị của  thoả mãn  **là:**

**A.**. **B.**. **C.**. **D.**.

**Câu 12( NB)**. Hình vẽ dưới đây có bao nhiêu đoạn thẳng?



 **A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**PHẦN II. TỰ LUẬN (7,0 điểm)**

**Bài 1.** (1,0 điểm) Tính nhanh:

a )  b) 

**Bài 2.** (1,5 điểm) Số học sinh khối 6 của một trường là 90 học sinh. Trong dịp tổng kết cuối năm thống kê được: Số học sinh giỏi bằng  số học sinh cả khối, số học sinh khá bằng 40% số học sinh cả khối. Số học sinh trung bình bằng  số học sinh cả khối, còn lại là học sinh yếu.

a) Tính số học sinh mỗi loại.

b) Tính tỉ số phần trăm số học sinh yếu so với số học sinh cả khối.

**Bài 3.** (1,5 điểm) Bình gieo một con xúc sắc 100 lần và ghi lại số chấm xuất hiện ở mỗ lần gieo được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm xuất hiện | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần | 15 | 20 | 18 | 22 | 10 | 15 |

a) Số lần xuất hiện mặt 6 chấm là bao nhiêu?

b) Tính xác suất thực nghiệm của sự kiện “ Số chấm xuất hiện lớn hơn 2”

**Bài 4.** (2,0 điểm) Vẽ tia Ox, trên tia Ox lấy hai điểm A và B sao cho OA = 2cm, OB = 7cm. Trên tia đối của tia Ox lấy điểm C sao cho OC = 3cm.

a) Tính độ dài đoạn thẳng AB

b) Đểm A có phải là trung điểm của đoạn thẳng BC không ? Vì sao ?

**Bài 5.** (1,0 điểm) Tính 

-------------------------------------HẾT----------------------------------